TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/DS-ST
Ngày: 11/4/2025
"*V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Tuấn Kiệt

Bà Dư Thị Út

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tô Hồng Đức – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 96/2025/TLST- DS ngày 11 tháng 02 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng A.

Hội sở chính: Số 25Bis, N, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Lê Văn N - Nhân viên Ngân hàng A.

- *Bị đơn:* Chị B, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu

(anh Nghị có đơn xin xét xử vắng mặt, chị B vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/01/2025 nguyên đơn Ngân hàng A (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) – Người đại diện theo ủy quyền anh Lê Văn Ng trình bày: Ngày 09/7/2024 Ngân hàng cùng chị B có ký hợp đồng tín dụng hạn mức số 25323/24/MN/HĐTD, số tiền chị B vay của Ngân hàng là 1.300.000.000 đồng, thời

hạn vay 12 tháng, lãi trong hạn 9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Mục đích vay bổ sung vốn lưu động thu mua tôm nguyên liệu.

Để đảm bảo cho khoản vay chị B có ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 20025/24/MN/HĐBĐ, ngày 09/7/2024. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 178,1m^2 thuộc thửa 165, tờ bản đồ 35 đất ở Khóm 5, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DA 879804 do UBND thành phố Bạc Liêu cấp ngày 20/01/2021 đến ngày 05/7/2024 cấp chuyển nhượng cho bà Phan Bảo B.

Ngoài ra chị B còn nợ thẻ tín dụng theo Hợp đồng mở thẻ tín dụng Visa Credit số L24071109514726727, ngày 11/07/2024 với số tiền 25.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng; lãi suất cho vay 27%/năm.

Hợp đồng tín dụng đã hết hạn thanh toán nhưng chị B không thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, người vay đã vi phạm hợp đồng về nghĩa vụ thanh toán theo thoả thuận. Do đó, Ngân hàng yêu cầu Toà án giải quyết buộc chị B phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn gốc vay 1.389.168.217 đồng (Trong đó: nợ tín dụng gốc là: 1.300.000.000 đồng; lãi trong hạn là 58.652.328 đồng; lãi quá hạn là 1.230.046 đồng; nợ thẻ tín dụng nợ gốc là: 23.233.468 đồng; lãi trong hạn là: 5.806.043 đồng; phí thẻ: 246.332 đồng; thời gian tín lãi đến ngày 11/4/2025) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trong trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà chị B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn chị Phạm Bảo B: Đã được Toà án triệu tập hợp lệ để làm việc nhưng đều vắng mặt, không có lý do chính đáng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thực hiện đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc gửi các văn bản cho Viện kiểm sát đầy đủ, đúng thời hạn. Tại phiên tòa hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi cho những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Từ khi thụ lý đến khi xét xử nguyên đơn tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên toà sơ thẩm người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp

lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng; buộc chị B có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.389.168.217 đồng (Trong đó: nợ tín dụng gốc là: 1.300.000.000 đồng; lãi trong hạn là 58.652.328 đồng; lãi quá hạn là 1.230.046 đồng; nợ thẻ tín dụng nợ gốc là: 23.233.468 đồng; lãi trong hạn là: 5.806.043 đồng; phí thẻ: 246.332 đồng; thời gian tín lãi đến ngày 11/4/2025) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trong trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà chị B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ yêu cầu của đương sự tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị B có trách nhiệm trả nợ vay như đã ký kết hợp đồng tín dụng. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về tố tụng: Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Căn cứ hợp đồng tín dụng hạn mức số 25323/24/MN/HĐTD và bản sao kê khoản nợ, lãi của Ngân hàng giao nộp cho Tòa án, có căn cứ xác định Ngân hàng có cho chị B có vay số tiền vay là 1.300.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi trong hạn 9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Mục đích vay bổ sung vốn lưu động thu mua tôm nguyên liệu. Ngoài ra chị B còn nợ thẻ tín dụng theo Hợp đồng mở thẻ tín dụng Visa Credit số L24071109514726727, ngày 11/07/2024 với số tiền 25.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng; lãi suất cho vay 27%/năm.

Căn cứ bản sao kê theo dõi của Ngân hàng, hợp đồng tín dụng đã hết hạn thanh toán nhưng chị B không thanh toán vốn gốc và lãi nên chị B đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc chị B phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.389.168.217 đồng (Trong đó: nợ tín dụng gốc là: 1.300.000.000 đồng; lãi trong hạn là 58.652.328 đồng; lãi quá hạn là 1.230.046 đồng; nợ thẻ tín dụng nợ gốc là: 23.233.468 đồng; lãi trong hạn là: 5.806.043 đồng; phí thẻ: 246.332 đồng; thời gian tín lãi đến ngày 11/4/2025) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

[3.2] Để đảm bảo cho khoản vay chị B có ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 20025/24/MN/HĐBĐ, ngày 09/7/2024. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 178,1m^2 thuộc thửa 165, tờ bản đồ 35 đất ở ấp Khóm 5, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DA 879804 do UBND thành phố Bạc Liêu cấp ngày 20/01/2021 đến ngày 05/7/2024 cấp chuyển nhượng cho bà Phan Bảo Chân. Hội đồng xét xử xem xét hợp đồng thế chấp nhận thấy: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho chị B, khi ký kết hợp đồng thế chấp chị B là người trực tiếp quản lý sử dụng. Hợp đồng thế chấp các bên đã thực hiện đầy đủ các thủ tục về công chứng, chứng thực, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm việc đăng ký giao dịch bảo đảm giữa Ngân hàng và chị B thực hiện theo đúng các quy định. Do đó, trong trường hợp xử lý tài sản thế chấp thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý đối với tài sản gắn liền với đất.

[4] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu trả nợ vay và được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp khi chị B không thanh toán đầy đủ nợ cho Ngân hàng.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là chị B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí.

[7] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã chi hết 600.000 đồng: Ngân hàng đã dự nộp 600.000 đồng. Căn cứ Điều 157 và Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 chị B phải có trách nhiệm hoàn lại số tiền trên cho Ngân hàng.

[8] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị B phải chịu là 46.464.669 đồng.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015

- Các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Các Điều 103 Luật Các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với chị B về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc chị B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vay 1.389.168.217 đồng (Trong đó: nợ tín dụng gốc là: 1.300.000.000 đồng; lãi trong hạn là 58.652.328 đồng; lãi quá hạn là 1.230.046 đồng; nợ thẻ tín dụng nợ gốc là: 23.233.468 đồng; lãi trong hạn là: 5.806.043 đồng; phí thẻ: 246.332 đồng; thời gian tín lãi đến ngày 11/4/2025)

Kể từ ngày 12/4/2025 chị B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà chị B phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, chị B không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cụ thể như sau: Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 178,1m^2 thuộc thửa 165, tờ bản đồ 35 đất ở Khóm 5, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và các tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền số DA 879804 do UBND thành phố Bạc Liêu cấp ngày 20/01/2021 đến ngày 05/7/2024 cấp chuyển nhượng cho chị B.

4. Buộc chị B có trách nhiệm giao tài sản thế chấp đã nêu ở **mục 3** tại phần Quyết định của bản án để thực hiện nghĩa vụ phát mãi tài sản khi có đơn yêu cầu.

5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 600.000 đồng: Buộc chị B có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 600.000 đồng.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

6.1. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc chị B phải nộp 46.464.669 đồng.

6.2. Án dân sự sơ thẩm có giá ngạch Ngân hàng không phải chịu, Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí 25.000.000 đồng, tại Biên lai thu số: 0000056 ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND cùng cấp;
- CCTHADS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thúy